

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 96/2021/HSST
Ngày: 13-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí .

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2021/TLST – HS, ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Th**, sinh năm: 1996.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Mương Chài, xã P, huyện G, tỉnh L; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Thuận và bà Nguyễn Thị Bé Ba; bản thân chưa có vợ, con; tiền án - tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/8/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Hoàng Hắc Giang, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Trung, xã Đông Th, huyện G, tỉnh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thành Trung, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, huyện G, tỉnh L.

2/ Nguyễn Thị Bé Ba, sinh năm: 1971 (có mặt).

Cư trú: ấp Mương Chài, xã P, huyện G, tỉnh L.

3/ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD Saison.

Địa chỉ: 24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Th, tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Hồ Thành Danh, sinh năm: 1993 (có mặt).

Cư trú: 92/4 Nguyễn Cửu Vân, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2020, Lê Văn Th đến cửa hàng Tiến Thịnh thuộc khu phố Hòa Thuận, thị trấn G, huyện G mua một xe mô tô Vario, hiệu Honda, màu xanh đen. Do không đủ tiền nên Th vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD Saison (gọi tắt là Công ty HD Saison) số tiền 45.000.000 đồng và thế chấp xe mô tô trên, mỗi tháng Th trả góp cho Cty HD Saison số tiền 3.039.050 đồng, thời hạn trả góp là 24 tháng. Ngày 02/01/2020, Th tiến hành thủ tục đăng ký lấy biển số 62M1-727.45 và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe số 055278. Theo hợp đồng vay với Công ty HD Saison thì Th được giao xe làm phương tiện đi lại nhưng Công ty giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe của Th, khi nào Th hoàn tất trả góp hết số tiền đã vay thì Công ty mới trả cho Th bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe.

Đến đầu tháng 04/2020, do cần tiền tiêu xài nên Th nảy sinh ý định đem cầm cố xe mô tô trên, do biết xe không có giấy tờ thì sẽ không cầm được giá cao nên Th chụp hình bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe, rồi gởi cho một tài khoản trên mạng xã hội Facebook để đặt mua một giấy chứng nhận đăng ký xe giả với giá 1.000.000 đồng. Đến ngày 12/4/2020, Th đem xe và giấy chứng nhận đăng ký xe giả đến tiệm cầm đồ Kim Phát tại ấp Trung, xã Đông Th, huyện G, rồi lừa dối anh Hoàng Hắc Giang để được cầm với giá 25.000.000 đồng, thời hạn từ ngày 12/4/2020 đến 16/6/2020, mỗi tháng đóng tiền lãi 1.250.000 đồng. Khoảng một tháng sau, Th có đóng tiền lãi cho anh Giang được một lần thì không đóng nữa và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền cầm xe. Hết thời hạn ghi trong hợp đồng cầm đồ, anh Giang không thấy Th đến chuộc lại xe nên ngày 9/8/2020, anh Giang thanh lý xe trên cho anh Nguyễn Thành Trung với giá 35.000.000 đồng (anh Trung đưa trước anh Giang 30.000.000 đồng). Đến ngày 10/8/2020, anh Trung đến Đội Cảnh

sát giao thông Công an huyện G làm thủ tục sang tên thì bị tạm giữ giấy chứng nhận đăng ký xe để tiến hành giám định do nghi ngờ là giả.

Tại Kết luận giám định số 752/2020/KLGD ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 055278 (ký hiệu A) là giả.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã thu giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055278 (giấy giả) và 01 xe mô tô Vario, hiệu Honda, màu xanh đen, biển số 62M1-72745 do Nguyễn Thành Trung giao nộp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhìn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSCG, ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành về hai tội từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 03 tháng tù

Vật chứng: đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055278 (giấy giả) đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ chính của vụ án.

Về dân sự: ngày 25/9/2021 anh Hoàng Hắc Giang đã nhận số tiền 25.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Bé Ba (là mẹ bị cáo) bồi thường, hiện anh Giang không yêu cầu và bà Bé Ba cũng không có yêu cầu, nên không xem xét. Công ty HD Saison yêu cầu nhận lại xe mô tô Vario biển số 62M1-72745 để thanh lý thu hồi vốn, bị cáo đồng ý giao xe, nên ghi nhận. Anh Nguyễn Thành Trung đã

nhận lại số tiền mua xe là 30.000.000 đồng từ anh Hoàng Hắc Giang, không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lê Văn Th là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 62M1-727.45, xe mô tô này bị cáo đang thế chấp cho Công ty HD Saison nên không được cầm cố và hiện bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Công ty HD Saison đang giữ. Do cần tiền tiêu xài, nên bị cáo nảy sinh ý định muốn cầm cố xe mô tô, nên đã đặt mua một giấy chứng nhận đăng ký xe giả của một người không rõ nhân thân trên mạng xã hội Facebook với giá 1.000.000 đồng và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả này đến tiệm cầm đồ Kim Phát, rồi lừa dối anh Giang, làm cho anh Giang tưởng giả là thật để được cầm với giá 25.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Th có đóng tiền lãi cho anh Giang được một lần với số tiền 1.250.000 đồng, sau đó Th không đóng lãi nữa và chiếm đoạt số tiền vốn 25.000.000 đồng. Số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh Giang là 25.000.000 đồng, tức là trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng nên hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hành vi sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả này để thực hiện hành vi phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như đã phân tích ở phần [2]. Nên hành vi này của bị cáo

đã cấu thành tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” thì hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng thủ đoạn gian dối làm cho bị hại tưởng giả là thật để chiếm đoạt tài sản (tiền) của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đối với tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” thì hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” bị cáo phạm tội nhưng đã tác động gia đình (bà Nguyễn Thị Bé Ba là mẹ bị cáo) bồi thường thiệt hại; phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” bị cáo phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét thấy bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, người bị hại là anh Giang cũng đã có đơn bãi nại. Do đó bị cáo còn được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với anh Hoàng Hắc Giang là người đã nhận cầm xe cho bị cáo nhưng anh Giang không biết giấy chứng nhận đăng ký xe là giả nên Cơ quan CSĐT không xem xét đối với hành vi này là phù hợp. Đối với người đã làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe cho bị cáo và người thanh niên giao hàng, quá trình

điều tra, Cơ quan CSĐT không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về tang vật: đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055278 theo Kết luận giám định số 752/2020/KLGĐ ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: là giấy giả, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ chính của vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: trong thời gian tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì ngày 25/9/2021 bà Nguyễn Thị Bé Ba (là mẹ bị cáo) bồi thường cho anh Hoàng Hắc Giang số tiền 25.000.000 đồng, hiện anh Giang không yêu cầu, đã có đơn bãi nại cho bị cáo, nên không xem xét và bà Bé Ba cũng không yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo, nên cũng không xem xét. Đối với anh Nguyễn Thành Trung đã nhận lại số tiền mua xe là 30.000.000 đồng từ anh Giang, anh Trung tại phiên tòa vắng mặt, nhưng trong hồ sơ thể hiện lời khai của anh Trung (*bút lục số 80*) là không có yêu cầu gì, nên cũng không xem xét. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 62M1-727.45, đại diện Công ty HD Saison yêu cầu nhận lại xe mô tô để thanh lý thu hồi vốn, tại phiên tòa bị cáo đồng ý giao xe, là phù hợp với khoản 5 Điều 323 của Bộ luật dân sự, nên ghi nhận.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Th 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Th 02 (hai) năm tù, về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Văn Th phải chấp hành về hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/8/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (13/10/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Tiếp tục giữ theo hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 055278 theo Kết luận giám định số 752/2020/KLGD ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: là giấy giả.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 317; khoản 5 Điều 323 Bộ luật dân sự.

Về Tang vật: giao xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 62M1-727.45, số khung 5112KK433639, số máy JM51E1433219 cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD Saison để xử lý thu hồi nợ.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 80/QĐ-VKSCG, ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKDND huyện G;
- CA huyện G;
- THA huyện G;
- Bị cáo;Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

